

Số: 141/2025/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY H
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án H nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 180/2025/ TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Ngọc H - Sinh năm: 2000; Số CCCD: 056300006476. Nơi thường trú: TH S, xã T, tỉnh K

- **Bị đơn:** Ông Trần Văn T - Sinh năm: 2000; Số CCCD: 056200009935. Nơi thường trú: TH Tân P, xã T tỉnh K

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật H nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly H và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly H và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly H và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, kHg vi phạm điều cấm của luật, kHg trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly H và hoà giải thành, kHg có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly H giữa bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Trần Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ H nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Trần Văn T thuận tình ly H.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Trần Văn T thống nhất giao cho ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Chí K— sinh ngày 06/06/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông T kHg yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà H kHg trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, kHg ai được cản trở;

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật H nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Trần Văn T kHg yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Trần Văn T xác định kHg có nợ chung nên kHg yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí H nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí H nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001957 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Hoàn lại cho bà H 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và kHg bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 4 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 4 – Khánh Hòa ;
- Các đương sự;
- UBND xã Vạn Phước, huyện Vạn Ninh, (nay là xã Tu Bông), tỉnh Khánh Hòa (GCNKH số 30, ngày 04/05/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy